

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 21/4/2025

V/v: *Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bình.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Minh

Ông Nguyễn Ngọc Châu

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2024/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXX - ST ngày 25 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1985

Hộ khẩu thường trú: Tổ 6, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nơi ở: Tổ 8, ấp TK, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Trần Văn V1, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 6, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo và lời trình bày của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh V:

Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Văn V1 kết hôn với nhau vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước vào ngày 05 tháng 3 năm 2007. Hôn nhân tự nguyện, cả hai đều kết hôn lần thứ nhất.

Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng giữa chị V và anh V1 không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh V1 thiếu trách nhiệm với vợ con, không lo làm ăn mà thường hay ăn nhậu say xỉn, chửi bới và đuổi vợ con ra khỏi nhà. Do thường xuyên mâu thuẫn, không có hạnh phúc nên chị V đã không chung sống với anh V1 từ tháng 12/2024 đến nay. Hiện nay chị V đã về bên nhà cha mẹ chị để xây nhà ở riêng tại tổ 8, ấp Thanh Kiều, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh

Bình Phước để sinh sống cùng với hai con, sống ly thân với anh V1. Nay chị V thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh V1 không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên sống ly thân đã lâu nên chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn V1.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị V và anh V1 có 02 con chung là các cháu Trần Trung Hiếu, sinh ngày 10/02/2007; Trần Nguyễn Thiên Huy, sinh ngày 14/4/2010. Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/11/2024 thì chị V yêu cầu sau khi ly hôn chị V được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung; không yêu cầu anh V1 phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên hoà giải ngày 24/3/2025 và tại phiên tòa chị V trình bày: Cháu Trần Trung Hiếu, sinh ngày 10/02/2007 đã trưởng thành đủ 18 tuổi, nhưng hiện nay cháu vẫn còn đang đi học nên chị V tiếp tục cấp dưỡng nuôi cháu Hiếu cho đến khi cháu học xong. Đối với con chung là Trần Nguyễn Thiên Huy còn nhỏ tuổi nên chị V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chị V không yêu cầu anh V1 phải cấp dưỡng nuôi cháu Huy.

Về tài sản chung: Chị V và anh V1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Trần Văn V1 vắng mặt, tại bản tự khai và biên bản hoà giải bị đơn anh Trần Văn V1 trình bày như sau:

Thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị Thanh V về quan hệ hôn nhân. Về mâu thuẫn vợ chồng, anh V1 cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng là do anh V1 thường xuyên ăn nhậu về chửi vợ con. Nay chị V yêu cầu ly hôn thì anh V1 không đồng ý, vì anh V1 vẫn còn thương vợ con.

Trường hợp Toà án giải quyết cho anh V1 và chị V ly hôn thì anh V1 đồng ý giao con chung tên Trần Nguyễn Thiên Huy, sinh ngày 14/4/2010 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, anh V1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung tên Trần Trung Hiếu, sinh ngày 10/02/2007 đã trưởng thành đủ 18 tuổi, nên anh V1 không yêu cầu Toà án giải quyết. Về tài sản chung thì anh V1 và chị V sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây vụ án tranh chấp về ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa bị đơn là anh Trần Văn V1 vắng mặt nhưng anh V1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Trần Văn V1.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung: Chị Nguyễn Thị Thanh V yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần Văn V1, yêu cầu tòa án giải quyết việc nuôi con chung khi ly hôn. Tòa án áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Văn V1 kết hôn với nhau trên cơ sở cả hai cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân của họ là hợp pháp. Quá trình chung sống chị V và anh V1 không có hạnh phúc mà bất đồng quan điểm trong sinh hoạt, anh V1 thiếu trách nhiệm với vợ con, thường xuyên ăn nhậu say xỉn, chửi bới vợ con nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không có hạnh phúc. Cũng do mâu thuẫn nên chị V không thể sống chung với anh V1 nên chị đã không sống chung và xây nhà ở riêng từ tháng 12/2024 đến nay. Hiện nay hai bên không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế nên mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân trên thực tế là không còn nên chấp nhận cho chị V được ly hôn với anh Trần Văn V1 là phù hợp.

[4] Về quan hệ con chung: Giữa chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Văn V1 có hai con chung là Trần Trung Hiếu, sinh ngày 10/02/2007 và Trần Nguyễn Thiên Huy, sinh ngày 14/4/2010. Chị V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huy, hiện cháu Huy đang sống ổn định cùng với mẹ nên yêu cầu này của chị V là phù hợp. Chị V không yêu cầu anh V1 phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung cháu Trần Trung Hiếu, sinh ngày 10/02/2007 đã trưởng thành đủ 18 tuổi, tuy nhiên hiện nay cháu Hiếu còn đang đi học nên chị V đồng ý tiếp tục cấp dưỡng nuôi cháu Hiếu cho đến khi cháu học xong, đây là sự tự nguyện của chị V nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Trần Văn V1 không yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản chung nên Tòa án không xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh V. Chị Nguyễn Thị Thanh V được ly hôn với anh Trần Văn V1.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là cháu Trần Nguyễn Thiên Huy, sinh ngày 14/4/2010 cho chị Nguyễn Thị Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn cho đến khi cháu Huy trưởng thành. Anh Trần Văn V1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Nghiêm cấm hành vi cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Đối với con chung cháu Trần Trung Hiếu đã trưởng

thành. Tòa án ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thanh V về việc chị V tiếp tục cấp dưỡng nuôi cháu Hiếu cho đến khi cháu học xong.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết việc chia tài sản chung do hai đương sự không có ai yêu cầu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/YBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc chị Nguyễn Thị Thanh V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002353 ngày 28/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND T Bình Phước;
- VKSND TX Bình Long;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã;
- CCTHADS TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phạm Bình